**Ngày soạn:**

**Ngày dạy:**

**BÀI 17: TÍNH CHẤT ĐƯỜNG PHÂN GIÁC CỦA TAM GIÁC**

Thời gian thực hiện: (01 tiết)

**I. Mục tiêu:** Sau khi học xong bài này học sinh có khả năng:

**1. Về kiến thức:**Nắm được tính chất đường phân giác của tam giác; Sử dụng được tính chất đường phân giác trong của tam giác để tính độ dài đoạn thẳng và tỉ số của hai đoạn thẳng.

**2. Về năng lực:**

**\* Năng lực chung:** Năng lực tư duy và lập luận toán học; năng lực giao tiếp toán học tự học; năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực tư duy sáng tạo, năng lực hợp tác.

**\* Năng lực đặc thù:**

+ Năng lực giao tiếp toán học: HS phát biểu, nhận biết được tính chất đường phân giác của tam giác.

+ Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực mô hình hóa toán học: thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, … để phát hiện ra tính chất đường phân giác của tam giác; vận dụng các kiến thức trên để giải một số bài tập ở mức độ đơn giản.

**3. Về phẩm chất:**Bồi dưỡng ý thức học tập hứng thú và nghiêm túc; khả năng làm việc theo nhóm

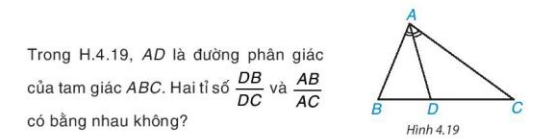
**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, thước đo góc, máy tính, Ti vi, thước ê ke.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, thước đo góc, thước ê ke.

**III. Tiến trình dạy học**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu** (4 phút)ID132022KNTTSTT 66

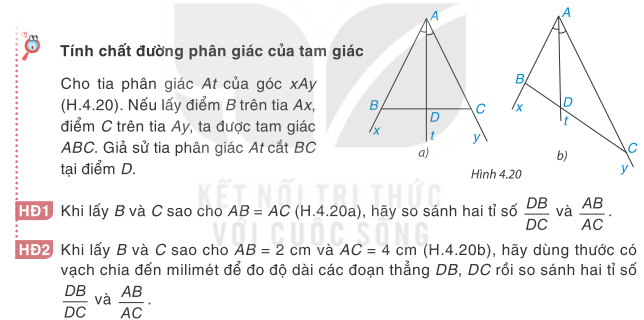
**a) Mục tiêu: Tạo tình huống dẫn dắt vào bài**

Trong H.4.19, AD là đường phân giác của tam giác ABC.

Hai tỉ số  và  có bằng nhau không?

**b) Nội dung:**

- HS quan sát hình ảnh trên màn hình và SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV.

- Học sinh thực hiện HĐ1, HĐ 2 theo nhóm:

Cho tia phân giác At của góc xAy (H.4.20). Nếu lây điểm B trên tia Ax, điểm C trên tia Ay, ta được tam giác ABC. Giả sử tia phân giác At căt BC tại điểm D.

+ HĐ1: Khi lấy B và C sao cho AB= AC (H.4.20a), hãy so sánh hai tỉ số  và 

+ HĐ2: Khi lấy B và C sao cho AB=2cm và AC=4cm (H.4.20b), hãy dùng thước có vạch chia đến milimet để đo độ dài các đoạn thẳng DB, DC rồi so sánh hai tỉ số  và 

**c) Sản phẩm: **

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV – HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  + Nhóm 1; 3; 5: Thực hiện HĐ1  + Nhóm 2;4;6: Thực hiện HĐ2  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  +HS hoạt động nhóm để thực hiện HĐ1, HĐ2 ở phần nội dung  + GV quan sát và trợ giúp HS  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS suy nghĩ trả lời các câu hỏi của giáo viên.  - HS cả lớp quan sát nhận xét câu trả lời của bạn.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ.  + GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức |  |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức** (18 phút)

**a) Mục tiêu:** HS phát hiện được tính chất đường phân giác của tam giác, vẽ hình, ghi GT- KL

**b) Nội dung:** HS quan sát hình ảnh trên màn hình và SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV

**c) Sản phẩm:** Tính chất đường phân giác của tam giác

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV – HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  + Phát biểu tính chất đường phân giác của tam giác  + Vẽ hình, ghi GT-KL  + Nêu hướng chứng minh định lí  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  + HS hoạt động cá nhân  + GV quan sát và trợ giúp HS  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS suy nghĩ trả lời các câu hỏi của giáo viên.  - HS cả lớp quan sát nhận xét câu trả lời của bạn.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ.  + GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức | GT: ABC, AD là đường phân giác của góc  (DBC)  KL:  Chứng minh  Vẽ đường thẳng qua B song song vơi AD, cắt đường thẳng AC tại E.  Theo GT,  Do đó AEB cân tại A  Suy ra AE=AB (1)  Mặt khác, áp dụng định lí Talet vào tam giác CEB ta có:  (2)  Từ 1 và 2 suy ra:  (đpcm) |

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (17 phút)

**a) Mục tiêu:** HS sử dụng được tính chất đường phân giác của tam giác để tính độ dài của đoạn thẳng

**b) Nội dung:** HS quan sát hình ảnh trên màn hình và SGK để tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV

- Học sinh thực hiện NV1; NV2; NV3; NV4 theo nhóm

|  |  |
| --- | --- |
| NHÓM 1;3;5 | NHÓM 2;4;6 |
| + NV1: Cho ∆, MD là tia phân giác của góc M. Ta suy ra hệ thức nào?  + NV2: Tìm độ dài x trong Hình 4.22 | + NV3: Cho ∆DEF, DK là tia phân giác của góc D. Ta suy ra hệ thức nào?  + NV4: Tìm độ dài x trong Hình 4.23 |

**c) Sản phẩm:**

+ NV1:

+ NV2: x= 20

+ NV3:

+ NV4: x= 7,2

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  + Nhóm 1; 3; 5: Thực hiện NV1  + Nhóm 2;4;6: Thực hiện NV2  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  +HS hoạt động nhóm để thực hiện NV1, NV2 ở phần nội dung  + GV quan sát và trợ giúp HS  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS suy nghĩ trả lời các câu hỏi của giáo viên.  - HS cả lớp quan sát nhận xét câu trả lời của bạn.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ.  + GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức | + NV1:  + NV2: Trong MNP có MI là đường phân giác của góc M. Do đó ta có:  hay  Su/y ra:  + NV3:  + NV4: Trong tam giác EDF có EM là đường phân giác của góc E. Do đó ta có: hay  Suy ra: |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng** (5 phút)

**a) Mục tiêu:** HS cũng cố lại tính chất đường phân giác của tam giác và vận dụng trong bài toán thực tế

**b) Nội dung:** Làm bài tập 4.12 sgk

**c) Sản phẩm:** Đáp án bài tập 4.12

**d) Tổ chức thực hiện:**

| **Hoạt động của GV - HS** | **Tiến trình nội dung** |
| --- | --- |
| **\* GV giao nhiệm vụ học tập**  **+** HS quan sát màn hình và làm bài tập 4.12  **\* HS thực hiện nhiệm vụ**  +HS hoạt động cá nhân để thực hiện nhiệm vụ ở phần nội dung  + GV quan sát và trợ giúp HS  **\* Báo cáo, thảo luận**  - HS suy nghĩ trả lời các câu hỏi của giáo viên.  - HS cả lớp quan sát nhận xét câu trả lời của bạn.  **\* Kết luận, nhận định**  - GV theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ.  + GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức | Bài 4.12:    Tứ giác ABCD là hình vuông nên AC là phân giác của góc BAD, hay AI là phân giác của góc MAD.  Áp dụng tính chất đường phân giác của tam giác ta có:  do dó ID= 2MI  Hai bạn đi cùng vận tốc nên thời gian đi từ D đến I gấp 2 lần thời gian đi từ M đến I. Bạn Dung xuất phát lúc 6h30 |

**⏩ Hướng dẫn tự học ở nhà**

+ Nắm chắc tính chất đường phân giác của tam giác

+ Làm các bài tập còn lại trong sgk

+ Chuẩn bị bài mới

**Các phiếu học tập**